

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Tên giao dịch: Công ty cổ phần Tổng Công ty May Đáp Cầu
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2300102398
- Vốn điều lệ: 68.250.000.000đ (Sáu tám tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 68.250.000.000đ
- Địa chỉ: Khu 6 - Phường Thị Cầu - TP Bắc Ninh - T. Bắc Ninh
- Số điện thoại: 0222 3827063
- Số fax: 0222 3821745
- Website: dagarco.vn
- Mã cổ phiếu: DCG

- Quá trình hình thành và phát triển đến nay

+ CTCP TCT May Đáp Cầu tiền thân là Xí nghiệp May X2 thành lập từ 02/02/1967 theo quyết định của Bộ Công Nghiệp Nhẹ. Thời kỳ đầu thực hiện nhiệm vụ may quân trang cho quân đội, là doanh nghiệp Nhà Nước..

+ Năm 2005 thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 109/2004/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 2300102398 ngày 16/01/2005. Vốn điều lệ là 10 tỷ đồng. Đổi tên thành Công ty cổ phần May Đáp Cầu.

+ Năm 2018 Công ty thực hiện niêm yết chứng khoán trên sàn UPCOM.

+ Năm 2019 thay đổi Đăng ký kinh doanh lần thứ 7 ngày 01/11/2019, VDL 68,250 tỷ đồng.

+ Năm 2020 thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 8 ngày 08/08/2020, VDL 68,250 tỷ đồng.

+ Năm 2023 thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 9 ngày 21/11/2023, VDL 68,250 tỷ đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: May trang phục, quần áo các loại xuất khẩu, và một số ngành nghề kinh doanh khác ...
- Địa bàn kinh doanh: TP Bắc Ninh, Huyện Yên Phong, -Tỉnh Bắc Ninh, H. Lục Ngạn - Tỉnh Bắc Giang, H. Bình Xuyên - Tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Mô hình quản trị theo quy định tại khoản 2 Điều 137 Luật Doanh nghiệp

- Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát
4. Tổng giám đốc.

- Các công ty con:

1- Công ty cổ phần Đáp Cầu - Yên Phong:

Vốn điều lệ: 30.068.000.000 đồng, công ty góp 10.025.000.000 VND tương ứng 33,34% /VĐL.

Địa chỉ: Xã Đông Tiến - H. Yên Phong - T. Bắc Ninh.

Lĩnh vực SXKD chính: Gia công, sản xuất sản phẩm dệt may.

2- Công ty cổ phần Đáp Cầu - Lục Ngạn.

Vốn điều lệ: 33.868.000.000 đồng, công ty góp 4.900.000.000 đồng tương ứng 14,47% /VĐL.

Địa chỉ: Xã Bằng Công - H. Lục Ngạn - T. Bắc Giang

Lĩnh vực SXKD chính: Gia công, sản xuất sản phẩm dệt may.

3- Công ty cổ phần Đáp Cầu Gia Khánh.

Vốn điều lệ: 15.580.000.000 đồng, công ty góp 3.374.800.000 đồng tương ứng 21,66% /VĐL.

Địa chỉ: TT Gia Khánh - H. Bình Xuyên - T. Vĩnh Phúc

Lĩnh vực SXKD chính: Gia công, sản xuất sản phẩm dệt may.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Ổn định SX và đời sống người lao động ngày một nâng cao. Phát triển bền vững.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Theo định hướng của Tập đoàn Dệt May, bảo toàn và phát triển vốn.
- Các mục tiêu phát triển bền vững: Đảm bảo điều kiện SX xanh. Đóng góp các nghĩa vụ đối với ngân sách đầy đủ, tham gia các chương trình ủng hộ cộng đồng, xây dựng doanh nghiệp May có thương hiệu mạnh.

5. Các rủi ro



Là ngành SX bị ảnh hưởng nhiều vào sự phục hồi phát triển của kinh tế thế giới nhất là sau đại dịch, bất ổn chính trị do chiến tranh, nguy cơ Mỹ áp thuế đối với mặt hàng Dệt may.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

1.1-Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	So sánh(%) 2023/2022
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	554.880	731.875	131,89%
2	LN trước thuế	Tr.đồng	17.975	51.112	284,35%
3	Lao động BQ	Người	3.370	3.477	103,18%
4	Thu nhập BQ	Ngh.đ/ng /th	10.007	11.470	114,62%
5	Chia cổ tức	%/VĐL	15	15	100,00%

1.2 – Đánh giá chung

- Mặc dù ảnh hưởng của suy thoái kinh tế nhưng nhìn chung các chỉ tiêu vẫn đạt được theo mục tiêu của ĐHCĐ 2024 đề ra,

2. Tổ chức và nhân sự

2.1- Danh sách HĐQT, ban điều hành

- Ông Nguyễn Ngọc Quang: Chủ tịch HĐQT
- Ông Lương Văn Thư: TGD
- Bà Đặng Anh Đào: TV HĐQT - PTGD - KTT
- Ông Nguyễn Đăng Đông: TV HĐQT - TP Thị trường
- Bà: Nguyễn Thị Nga: TV HĐQT- đại diện vốn NN của Tập đoàn tại DN
- Ông Nguyễn Đức Thăng: GĐĐH - TP Tổ chức
- Ông Nguyễn Tiến Dũng: GĐĐH - GĐXN

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. **Họ và tên : Nguyễn Ngọc Quang; Giới tính : Nam**
2. Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT
3. Ngày sinh : 12/10/1961; Nơi sinh: Tiên An -Bắc Ninh - Bắc Ninh
4. CCCD số 027061001168 ngày 25/04/2021.
5. Dân tộc: Kinh
6. Địa chỉ thường trú : Vệ An - Bắc Ninh - Bắc Ninh
7. Trình độ chuyên môn: - Kỹ sư; ngành chế tạo máy - Trường ĐH Bách Khoa HN.
8. Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
10/83-12/99	Công ty CP may Đáp Cầu	Nhân viên - PXCơ điện

01/00-08/02	Công ty CP may Đáp Cầu	Tổ trưởng – PX Cơ điện
09/02-06/03	Công ty CP may Đáp Cầu	P Quản đốc PX Cơ điện
07/03-05/06	Công ty CP may Đáp Cầu	Quản đốc PX Cơ điện
06/06-08/07	Công ty CP may Đáp Cầu	TP Tổng hợp
09/07-02/09	Công ty CP may Đáp Cầu	GDDH, Trưởng Ban kiến thiết XD
03/09-06/11	Công ty CP may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, GDDH, GD may YP
07/11-05/12	Công ty CP may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, GDDH, T Ban Đầu tư
06/12-09/14	Công ty CP may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, GDDH, GD XN may 2
10/14-01/17	Công ty CP may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, GDDH, QĐPX Cơ điện
02/17-08/2020	Công ty CP may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, GDDH, GD XN may 2
08/2020-> nay		Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 ĐHCĐ 2020 bầu.

Số CP sở hữu cá nhân : 132.213CP chiếm 1,94%

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên : Lương Văn Thư; Giới tính : Nam**
- Chức vụ hiện tại: Tổng Giám đốc
- Ngày sinh : 22/11/1967; tại Chí Minh - Yên Dũng - Bắc Giang
- CCCD : Số 024067000647 ngày 10/04/2021.
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú : Thị Cầu - Bắc Ninh Bắc Ninh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
03/88-9/92	Công ty CP may Đáp Cầu	Nhân viên phòng Kỹ Thuật
10/92-02/2000	Công ty CP may Đáp Cầu	Tổ trưởng tổ kỹ thuật
03/00-03/2003	Công ty CP may Đáp Cầu	Trưởng phòng Kỹ thuật
04/03-06/2004	Công ty CP may Đáp Cầu	Giám đốc Xí nghiệp
07/04-11/2006	Công ty CP may Đáp Cầu	Giám đốc điều hành Công ty
12/06-12/2009	Công ty CP may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc
01/10-01/2011	CTCP TCT may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc
02/2011-08/2020	CTCP TCT may Đáp Cầu	Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc
08/2020-> nay	CTCP TCT may Đáp Cầu	Tổng giám đốc.

Các chức vụ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Cty CP Đáp Cầu Gia Khánh

Chủ tịch HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Lục Ngạn

Chủ tịch HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Yên Phong

Số CP sở hữu cá nhân: 341.564CP chiếm tỷ lệ 5,00%

Số CP sở hữu Nhà nước (Ủy quyền) 955.500CP chiếm tỷ lệ 14%

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên** : Đặng Anh Đào; **Giới tính** : Nữ
- Chức vụ hiện tại**: TV HĐQT- Phó TGD
- Ngày sinh** : 22/03/1968; **Nơi sinh**: Yên Dũng - Bắc Giang
- CCCD** : Số 024168000665 ngày 14/04/2021.
- Dân tộc**: Kinh
- Địa chỉ thường trú** : Thị Cầu - Bắc Ninh Bắc Ninh
- Trình độ chuyên môn**: Đại học TCKT
- Quá trình công tác**:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
11/89/-09/01	Công ty CP may Đáp Cầu	Nhân viên
10/01-01/06	Công ty CP may Đáp Cầu	Phó phòng TCKT
02/06-07/06	Công ty CP may Đáp Cầu	Phụ trách P TCKT
08/06-08/08	Công ty CP may Đáp Cầu	Trưởng phòng TCKT
09/08-03/14	CTCP TCT may Đáp Cầu	Kế toán trưởng
04/14-nay	CTCP TCT may Đáp Cầu	Phó TGD - Kế toán trưởng

Các chức vụ tại các tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Cty Đáp Cầu Gia Khánh

Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Yên Phong

Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Lục Ngạn

Số CP sở hữu cá nhân: 306.309CP chiếm tỷ lệ 4,49%

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên**: Nguyễn Đăng Đông **Giới tính**: Nam
- Chức vụ hiện tại**: Thành viên HĐQT - TP Thị trường
- Ngày sinh**: 18/07/1978 **Nơi sinh**: Khắc Niệm, TP Bắc Ninh
- CCCD**: Số 27078003416 ngày 29/04/2021.
- Dân tộc**: Kinh
- Địa chỉ thường trú**: Ninh Xá- Bắc Ninh
- Trình độ chuyên môn**: Cử nhân kinh tế - QTDN - ĐH Thương Mại
- Quá trình công tác**:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
11/2000-03/06	Công ty XNK Dệt may	Nhân viên
04/2006-05/08	Công ty CP May Đáp Cầu	Nhân viên
06/2008-12/2010	Công ty CP May Đáp Cầu	Phó phòng TT

98
TY
J
VC NI

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
01/2011-01/17	CTCP TCT Máy Đáp cầu	Ủy viên HĐQT- P. phòng KHTT
02/17-nay	CTCP TCT Máy Đáp cầu	Ủy viên HĐQT- TP KHTT

Các chức vụ tại các tổ chức khác: + Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Lục Ngạn

Số cổ phần sở hữu cá nhân :256.344CP chiếm tỷ lệ 3,76%

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên : Nguyễn Tiến Mạnh Giới tính : Nam**
- Chức vụ hiện tại: Phó TGD, Giám đốc Công ty CP Đáp Cầu-Yên Phong
- Ngày sinh : 25/05/1971; Nơi sinh: Thị Cầu - Bắc Ninh - Bắc Ninh
- CCCD số 027071000890 ngày 15/04/2021
- Dân tộc:Kinh
- Địa chỉ thường trú : Suối Hoa - Bắc Ninh Bắc Ninh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngành Quản trị kinh doanh - Trường Đại học Ngoại Thương Hà Nội.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
07/91 – 06/06	Công ty CP máy Đáp Cầu	Nhân viên
07/06 – 10/08	Công ty CP máy Đáp Cầu	Phó phòng Kế hoạch vật tư
11/08 – 02/13	CTCP TCT máy Đáp Cầu	Trưởng phòng Kế hoạch vật tư
03/13 – 03/14	CTCP TCT máy Đáp Cầu	GĐĐH– GD CTCP Đáp Cầu – Yên Phong
04/14- Nay	Công ty CP Đáp Cầu - Yên Phong	Phó TGD - GD CTCP Đáp Cầu - Yên Phong

Các chức vụ tại các tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Cty Đáp Cầu Gia Khánh

Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Yên Phong

Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Lục Ngạn

Số CP sở hữu cá nhân: 56.784CP chiếm tỷ lệ 0,83%

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên : Nguyễn Đức Thăng; Giới tính : Nam**
- Chức vụ hiện tại: Giám đốc ĐH- TP Tổ chức lao động
- Ngày sinh : 08/05/1972; Nơi sinh: Phật Tích - Tiên Du - Bắc Ninh
- CCCD : Số 027072007754 ngày 27/06/2021.
- Dân tộc:Kinh
- Địa chỉ thường trú : Thị Cầu - Bắc Ninh Bắc Ninh
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ ngành Quản trị kinh doanh - Trường Đại học Ngoại Thương Hà Nội
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
06/93 – 04/06	Công ty CP may Đáp Cầu	Nhân viên
05/06 – 08/07	Công ty CP may Đáp Cầu	Tổ trưởng
09/07 – 03/08	Công ty CP may Đáp Cầu	Phó Phòng Thị trường
04/08 – 03/14	CTCP TCT may Đáp Cầu	Trưởng phòng Thị trường
04/14 - 12/15	CTCP TCT may Đáp Cầu	GD ĐH – TP Thị trường
01/16-11/17	CTCP TCT may Đáp Cầu	GD ĐH – TP Tổ chức lao động
12/17-nay	CTCP TCT may Đáp Cầu	Chủ tịch CĐ- GĐĐH - TP Tổ chức lao động

Các chức vụ tại các tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Gia Khánh

Số CP sở hữu cá nhân: 100.819CP chiếm tỷ lệ 1,48%

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên : Nguyễn Tiến Dũng; Giới tính : Nam
- Chức vụ hiện tại: Giám đốc ĐH- Giám đốc may Kinh Bắc
- Ngày sinh : 18/12/1963; Nơi sinh: Phú Lâm - Tiên Du - Bắc Ninh
- CCCD số 027063002266 ngày 25/04/2021.
- Dân tộc:Kinh
- Địa chỉ thường trú : Nguyễn Cao - Ninh Xá - Bắc Ninh
- Trình độ chuyên môn: - Kỹ sư; ngành công nghệ may - Trường ĐH Bách Khoa HN.
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
03/84-04/97	Công ty CP may Đáp Cầu	Nhân viên
5/97-10/02	Công ty CP may Đáp Cầu	Phó giám đốc XN may 3
11/02-01/03	Công ty CP may Đáp Cầu	Quản đốc PX Thêu
08/04-03/06	Công ty CP may Đáp Cầu	Phó GD Thường trực XNK Bắc
04/06-06/11	CTCP TCT may Đáp Cầu	Giám đốc XN may 2
07/11-12/12	CTCP TCT may Đáp Cầu	GD Xí nghiệp may KBắc
01/13-nay	CTCP TCT may Đáp Cầu	GĐĐH, GD Xí nghiệp may KBắc

Số CP sở hữu cá nhân: 11.739CP chiếm 0,17%

- Số lượng CBCNV bình quân : 1.735 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

b) Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty cổ phần Đáp Cầu - Yên Phong

Tổng giá trị tài sản: 146.850.088.639đ

Doanh thu : 226.898.264.986đ

Lợi nhuận trước thuế: 30.056.957.039đ
Lợi nhuận sau thuế: 24.310.930.025đ
Chi trả cổ tức: 40 %

- Công ty cổ phần Đáp Cầu Gia Khánh:

Tổng giá trị tài sản: 15.053.372.516đ
Doanh thu: 37.968.995.646đ
Lợi nhuận trước thuế: 179.406.457đ
Lợi nhuận sau thuế: 64.068.038đ
Chi trả cổ tức: Không

- Công ty cổ phần Đáp Cầu - Lục Ngạn

Tổng giá trị tài sản: 54.943.339.533đ
Doanh thu: 107.870.245.414đ
Lợi nhuận trước thuế: 8.154.759.013đ
Lợi nhuận sau thuế: 7.461.911.327đ
Chi trả cổ tức: Không

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm 2023	Năm 2024	%tăng giảm 2023/2022
-----------------------------	-----------------	-----------------	---------------------------------

Hàng năm/ Quý/ Tháng

<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu thuần	421.387.983.406	478.123.596.170	113,46
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	554.879.911.020	731.875.404.267	131,89
Lợi nhuận khác	18.152.065.458	51.689.962.876	284,76
Lợi nhuận trước thuế	-176.962.159	-577.680.711	-
Lợi nhuận sau thuế	17.975.103.299	51.112.282.165	284,35
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12.163.463.373	41.952.028.408	344,90
	15%	15%	100,00

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,11	1,23	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	1,06	1,19	
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,61	0,57	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	1,56	1,34	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			

+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	51,17	43,71	
+ Vòng quay tổng tài Sản			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,32	1,62	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,02	0,057	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0,08	0,205	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,088	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,03	0,093	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 6.825.000CP

Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: không

b) Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông Nhà nước chiếm 24,04% tương đương: 1.640.730CP

Cổ đông lớn từ 5% trở lên: 2 CĐ: 699.896CP

Cổ đông nước ngoài (đồng thời cũng là CĐ lớn): 1CĐ: 358.332CP

Cổ đông khác: 768CĐ: 4.484.374CP

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

e) Các chứng khoán khác:

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm
- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

6.3. Tiêu thụ năng lượng

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Chủ yếu nước sử dụng cho sinh hoạt cá nhân người lao động. Nguồn nước từ Công ty nước sạch của tỉnh Bắc Ninh. Năm 2024 tiêu thụ 29.898 m³ nước.
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử: không

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: ko
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) Số lượng lao động: mức lương trung bình đối với người lao động:

Lao động bình quân: 3.424 người

Thu nhập bình quân: 11.470.000đ/người/tháng

- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Tuân thủ luật lao động, thực hiện các chế độ lương, thưởng, BHXH theo chính sách nhà nước và quy chế của công ty.

- Đầu tư tạo môi trường làm việc an toàn, cải thiện và nâng cấp hàng năm.

- Tổ chức khám bệnh định kỳ 2 lần/năm. Chế độ nghỉ mát cho người lao động hàng năm.

- c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Lao động trực tiếp: Đào tạo trực tiếp trên các dây chuyền SX

- Lao động gián tiếp: Cử CBNV học các lớp ngắn hạn theo từng chuyên đề, đào tạo trung dài hạn làm nguồn cán bộ quản lý ở các vị trí.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Đóng góp các khoản kinh phí hỗ trợ hoạt động xã hội tại địa phương, tính trên địa bàn công ty hoạt động như ủng hộ các quỹ tình nghĩa, quỹ vì người nghèo, quỹ khuyến học, quỹ chất độc màu da cam.. tham gia hiệp hội....

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty.

1/ Đặc điểm tình hình chung

Năm 2024 tiếp tục là một năm đầy biến động đối với ngành dệt may. Sáu tháng đầu năm, thị trường thế giới vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi rõ rệt. Tuy nhiên, từ tháng 7 đến tháng 9, chúng ta đã chứng kiến những tín hiệu tích cực và sự phục hồi đáng kể.

Trên bình diện quốc tế, những yếu tố như cuộc chiến Nga-Ukraine, tình hình bất ổn ở Trung Đông, và cuộc bầu cử tổng thống Mỹ đã tác động không nhỏ đến quá trình phục hồi và giá cả của ngành dệt may. Đơn cử, giá hàng dệt may nhập khẩu vào Mỹ đã giảm từ 2% đến hơn 5% tùy thuộc vào từng mặt hàng cụ thể. Tổng cầu dệt may toàn cầu năm 2024 ước tính đạt 794 tỷ USD, tăng gần 3% so với năm 2023, nhưng vẫn thấp hơn 8% so với mức trước đại dịch vào năm 2022.

Ở trong nước, chúng ta đã thực hiện các chính sách tăng lương và bảo hiểm nhằm đảm bảo tiến trình phát triển, hướng tới mục tiêu đưa Việt Nam trở thành một quốc gia công nghiệp hiện đại với mức thu nhập trung bình cao vào năm 2030. Song song với đó, Chính phủ cũng ban hành hàng loạt chính sách tiền tệ và tín dụng linh hoạt, cùng với các biện pháp giảm thuế và tiền thuê đất, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả và tuân thủ pháp luật.

Về phía doanh nghiệp, chúng tôi nhận thức rõ những khó khăn và thách thức, nhưng đồng thời cũng coi đây là cơ hội để phát huy tối đa sức mạnh nội sinh, nâng cao năng lực điều hành, và tăng cường sự đoàn kết trong tập thể cán bộ công nhân viên....

Vượt lên trên những khó khăn, thách thức doanh nghiệp vẫn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo thu nhập cho người lao động, tạo đà tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2024 và những năm tiếp theo. Năm 2024 hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu ĐHCĐ đề ra.

Nhìn lại chặng đường đã qua, chúng ta có quyền tự hào về những thành quả đã đạt được, đồng thời cũng rút ra được nhiều bài học quý giá. Đó là ý chí kiên cường, sự kiên định với mục tiêu, tinh thần linh hoạt sáng tạo quyết liệt trong điều hành, và trên hết là sự đoàn kết, đồng lòng của tập thể cán bộ công nhân viên.

2/ Một số biện pháp chủ yếu:

Trong bối cảnh nguồn cung đơn hàng hạn hẹp, giá gia công giảm sút, và chi phí đầu vào tăng cao, chúng tôi đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp phát huy tối đa sức mạnh nội sinh như sau:

- Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

- Tối ưu hóa nguồn lực tài chính, tiết kiệm chi phí.
- Đầu tư cải tiến môi trường làm việc và công nghệ sản xuất.
- Xây dựng mối quan hệ đối tác tin cậy và lâu dài với khách hàng.
- Mở rộng thị trường và đa dạng hóa phương thức sản xuất.
- Tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, người lao động và cổ đông.

3/ Các nội dung đã đạt được:

a) Duy trì kỷ luật lao động, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động

- Xây dựng và duy trì văn hóa doanh nghiệp, rèn ý thức kỷ luật người lao động phải tuân thủ quy trình sản xuất trong từng khâu.
- Triển khai các phương án trả lương linh hoạt, sử dụng hiệu quả nguồn lực để đảm bảo ổn định đời sống và tạo niềm tin cho người lao động.
- Chú trọng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, tạo môi trường làm việc an toàn, bình đẳng và khuyến khích phát triển cá nhân.

b) Nâng cao năng suất và cải tiến quy trình sản xuất qua từng năm:

- Tập trung vào các yếu tố then chốt như năng suất, chất lượng và thời gian giao hàng trong mọi hoạt động sản xuất.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong các bộ phận, khai thác tối đa công năng của thiết bị hiện đại và khuyến khích học hỏi, trao đổi kinh nghiệm.

c) Tiết kiệm chống lãng phí và quản lý hiệu quả nguồn lực:

- Thực hiện thanh quyết toán nhanh chóng và chính xác các đơn hàng, quản lý chặt chẽ định mức vật tư.
- Rà soát và tối ưu hóa chi phí tại các bộ phận, kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu vào.

d) Tăng cường công tác kế hoạch và mở rộng thị trường

- Xây dựng và duy trì mối quan hệ hợp tác lâu dài với khách hàng hiện tại, đồng thời tích cực tìm kiếm khách hàng tiềm năng mới.
- Đảm bảo điều kiện sản xuất linh hoạt trong các tình huống bất thường, tuân thủ quy trình và không ngừng cải tiến để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.
- Nắm bắt thông tin thị trường nhanh chóng, chốt đơn hàng hiệu quả và cân đối nguyên vật liệu để tối ưu hóa chi phí.

e) Quản lý tài chính chặt chẽ hiệu quả:

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí, đảm bảo thanh toán công nợ đúng hạn và quản lý dòng tiền hiệu quả.
- Tuân thủ các quy định về quản trị nội bộ và pháp luật liên quan.

f) Đảm bảo an toàn, sức khỏe và môi trường làm việc:

- Chú trọng công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường và cải thiện điều kiện làm việc. Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp và có tính kỷ luật cao.
- Đảm bảo chăm sóc sức khỏe cho người lao động thông qua các hoạt động khám sức khỏe định kỳ và các dịch vụ y tế tại chỗ.
- Bảo đảm an ninh, phòng chống cháy nổ.

4/ Một số hạn chế

Năng lực quản lý và điều hành của doanh nghiệp cần được nâng cao hơn nữa để đáp ứng với những thay đổi nhanh chóng của thị trường.

Chất lượng nguồn nhân lực chưa đồng đều, đặc biệt là đội ngũ cán bộ ở các khâu triển khai phục vụ sản xuất trực tiếp.

Vẫn còn xảy ra những sai sót trong quá trình tác nghiệp của nhân viên.

IV. Quản trị công ty/Corporate governance

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác

- Ông Nguyễn Ngọc Quang: Chủ tịch HĐQT.

Số CP sở hữu cá nhân : 132.213CP chiếm 1,94%

- Ông Lương Văn Thư: TGD.

Số CP sở hữu cá nhân: 341.564CP chiếm tỷ lệ 5,00%

Các chức vụ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Cty CP Đáp Cầu Gia Khánh

Chủ tịch HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Lục Ngạn

Chủ tịch HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Yên Phong

- Bà Đặng Anh Đào: TV HĐQT - PTGD –KTT

Số CP sở hữu cá nhân: 306.309CP chiếm tỷ lệ 4,49%

Các chức vụ tại các tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Cty Đáp Cầu Gia Khánh

Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Yên Phong

Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Lục Ngạn

- Ông Nguyễn Đăng Đông: TV HĐQT - TP Thị trường

Số cổ phần sở hữu cá nhân :256.344CP chiếm tỷ lệ 3,76%



Các chức vụ tại các tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Lục Ngạn

- Bà Nguyễn Thị Nga: TV HĐQT- đại diện vốn NN của Tập đoàn tại DN. TV HĐQT độc lập.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban)

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp

Tháng 3/2024: Họp HĐQT thông báo kết quả SXKD năm 2023, đưa ra mục tiêu kế hoạch năm 2024. Chuẩn bị các nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.

Tháng 4/2024: Họp HĐQT triển khai nhiệm vụ sau đại hội.

Tháng 10/2024: Họp HĐQT thông báo kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm. Đề xuất giải pháp nâng cao năng suất lao động.

Tháng 11/2024: Họp HĐQT dự kiến kết quả SXKD năm 2024. Kế hoạch đầu tư sản xuất xanh tại công ty. Kế hoạch đào tạo cán bộ quản lý các cấp.

Trong suốt quá trình hoạt động, Hội Đồng Quản Trị luôn duy trì, thực hiện nhiệm vụ cốt lõi trong chỉ đạo đường lối hoạt động của doanh nghiệp với tinh thần quyết liệt, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ
1	Nguyễn thị Hương Lan	TB kiểm soát – NV thông kê	4.641CP
2	Bạch Minh Quân	TV Ban KS – NV phòng Thị trường	187.318CP
3	Nguyễn thị Hằng	TV Ban KS – NV thống kê	0

b) Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt No.	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Nội dung cuộc họp
1	Nguyễn thị Hương	2	100%	100%	Phân tích đánh giá kết quả SXKD 6 tháng và dự kiến mức

	Lan				độ hoàn thành các mục tiêu ĐHCĐ 2024
2	Bạch Minh Quân	2	100%	100%	
3	Nguyễn thị Hằng	2	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích; (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2024.

*** Hội đồng quản trị**

- Ông Nguyễn Ngọc Quang:	490.008.389đ
- Ông Lương Văn Thư:	3.227.754.300đ
- Bà Đặng Anh Đào:	2.477.455.300đ
- Ông Nguyễn Đăng Đông:	1.190.407.700đ
- Bà Nguyễn Thị Nga	76.666.667đ

*** Ban kiểm soát**

- Bà Nguyễn Thị Hương Lan	178.593.500đ
- Ông Bạch Minh Quân	592.618.900đ
- Bà Nguyễn Thị Hằng	159.249.100đ

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên;

Giao dịch với các bên liên quan:

1. CÔNG TY CP ĐÁP CẦU – YÊN PHONG

Giao dịch với các bên liên quan	Mối quan hệ	Năm 2024	Năm 2023
VND	VND		
Công ty Cổ phần Tổng công ty May Đáp Cầu	Công ty mẹ		

3/1
 T.Y
 AN
 NG
 Y
 JA
 T.F

Thuê vận chuyển		284.030.000	155.690.000
Thuế GTGT đầu vào		22.722.400	12.455.200
Trả tiền thuê vận chuyển		-	168.145.200
Gia công		416.153.994	-
Thuế GTGT đầu ra		33.292.320	-
Bù trừ công nợ phải trả và phải thu		306.752.400	-
Chia cổ tức		4.010.000.000	5.012.500.000
Trả cổ tức		4.000.000.000	873.817.892
Bù trừ cổ tức phải trả và phải thu khách hàng		10.000.000	4.138.682.108
Chia cổ tức cho các cá nhân thông qua Tổng công ty		-	6.577.400.000
Trả cổ tức cho cá nhân thông qua Tổng công ty		-	6.577.400.000
Giao dịch với các bên liên quan	Mối quan hệ	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND

2. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁP CẦU GIA KHÁNH

Công ty Cổ phần Tổng công ty May Đáp Cầu	Công ty mẹ		
Gia công		3.126.788.750	21.692.011.411
Thuế GTGT đầu ra doanh thu gia công		250.143.100	2.034.846.939
Thu tiền gia công		4.378.747.253	32.749.964.500
Mua chỉ hộ		-	39.193.713
Thuế GTGT mua chỉ hộ		-	3.755.572
Mua tài sản cố định		80.000.000	-
Thuế GTGT của tài sản cố định		8.000.000	-
Trả tiền mua tài sản cố định		88.000.000	-
Chi phí vận chuyển		125.900.000	211.300.000
Thuế GTGT đầu vào		10.072.000	16.904.000
Bù trừ chi phí vận chuyển		135.972.000	228.204.000
Xử lý số dư công nợ nhỏ lẻ		400	-
Chia cổ tức		-	337.480.000
Cổ tức đã trả		-	337.480.000

3. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁP CẦU – LỤC NGẠN

Giao dịch với các bên liên quan	Mối quan hệ	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Công ty CP Tổng công ty May Đáp Cầu	Công ty mẹ		
Gia công		87.532.464.036	50.977.755.761
Thuế GTGT đầu ra		7.002.597.128	4.435.572.775
Thu tiền gia công		73.163.990.500	67.139.917.000

Mua phụ liệu các loại	592.004.688	620.696.904
Thuế GTGT đầu vào	47.360.375	49.655.754
Chuyển tiền bảo hiểm xã hội thu hộ	64.073.700	61.224.900
Thu hộ tiền bảo hiểm xã hội	87.146.010	64.073.700
Bù trừ phải thu tiền bán hàng và phải trả tiền mua hàng	639.365.063	670.352.658
Cổ tức phải trả	-	686.000.000
Bù trừ phải thu tiền bán hàng và cổ tức phải trả	-	686.000.000

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty tuân thủ các quy định về quản trị công ty trong năm.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tổng công ty May Đáp Cầu tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán / (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

3. Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính của Công ty mẹ:

- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Trang web công ty tại địa chỉ: dagarco.vn

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu: VT

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN

PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
LƯƠNG VĂN THƯ